

Số: 05/TB-HĐBT

Kỳ Anh, ngày 21 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Phương án bồi thường, hỗ trợ Hệ thống tiêu thoát lũ trung tâm hành chính huyện và vùng phụ cận đoạn qua xã Kỳ Anh, Đợt 3 (Phần bổ sung)

Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Hệ thống tiêu thoát lũ trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng Phụ cận.

Căn cứ theo Điều 87 Luật đất đai số 31/2024/QH 15 ngày 18/01/2024 sửa đổi bổ sung tại điều 3 nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025.

Hội đồng bồi thường xã Kỳ Anh thông báo niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết công khai: 10 ngày kể từ ngày thông báo được ban hành.

2. Địa điểm niêm yết: Tại Trung tâm hành chính xã Kỳ Anh, Hội trường các thôn: Kỳ Giang, Đồng Tiến, Đồng Trụ, Hồ Nam Sơn, Kỳ Phú, Kỳ Đồng và đăng tải trên cổng thông tin điện tử xã Kỳ Anh.

(Có tổng hợp Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư kèm)

Trong quá trình niêm yết, Hội đồng bồi thường sẽ tiến hành tổng hợp các ý kiến, kiến nghị (nếu có) của các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Đồng thời tổ chức kiểm tra, giải quyết các ý kiến, kiến nghị theo đúng quy trình của pháp luật đảm bảo quyền lợi chính đáng, tạo sự công bằng trong nhân dân. Sau thời gian niêm yết, Hội đồng bồi thường sẽ tổ chức họp với các hộ dân trong khu vực có đất thu hồi để lấy ý kiến về phương án bồi thường và hoàn thiện hồ sơ trình UBND xã thẩm định phê duyệt theo đúng quy định.

Đề nghị trưởng thôn thông báo rộng rãi cho toàn thể nhân dân được biết để đến kiểm tra nội dung niêm yết.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - HĐND - UBND TTQ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trưởng các thôn Kỳ Giang, Đồng Tiến, Đồng Trụ, Hồ Nam Sơn, Kỳ Phú, Kỳ Đồng (để Thông báo);
- Lưu: HĐBT.

TM. HỘI ĐỒNG BT, HT, TĐC

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ
Hoàng Văn Anh

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN

Bồi thường, hỗ trợ: GPMB Dự án: Hệ thống tiêu thoát lũ trung tâm hành chính huyện kỳ anh và vùng phụ cận đoạn qua xã Kỳ Anh Đợt 3 (phần bổ sung)

(Kèm theo thông báo số 05/TB-HĐBT ngày 11 tháng 7 năm 2026 của HĐBT, HT, TĐC dự án)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Đất thu	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)							Tổng tiền	Ghi chú
			Đất nông nghiệp	Đất NN	Cây cối, hoa màu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Hỗ trợ ổn định sản xuất	Hỗ trợ chính	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hỗ Trợ chuyển đổi nghề		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12+5+6+7+8+9+	
001	Lê Bá Chu	Kỳ Giang	287,50	13.771.250	2.012.500	0	1.150.000		4.860.000	37.182.375	58.976.125	
002	Lê Văn Nuôi (Trinh)	Kỳ Giang	142,60	6.830.540	998.200	0	570.400		6.480.000	18.442.458	33.321.598	
003	Bùi Đức Tuyển	Kỳ Giang	275,00	13.172.500	1.925.000	0	1.100.000		8.100.000	35.565.750	59.863.250	
004	Lê Văn Huân	Kỳ Giang	190,80	9.139.320	1.335.600	0	763.200		6.480.000	24.676.164	42.394.284	
005	Đường Văn Hạnh (Ngự)	Đồng Tiến	301,80	15.935.100	2.112.600	0	1.207.200		3.240.000	39.837.600	62.332.500	
006	Nguyễn Văn Nghĩa (Cúc)	Đồng Trụ	536,90	2.581.920	342.300	0	195.600		4.860.000	6.454.800	14.434.620	
007	Trần Phán (Nhưng)	Đồng Trụ	53,00	2.798.400	371.000	0	212.000		8.100.000	6.996.000	18.477.400	
008	Hoàng Thị Doại (Trần Ché)	Đồng Trụ	472,40	24.942.700	3.306.800	0	1.889.600		1.620.000	62.356.800	94.115.900	
009	Võ Phê (Thuyết)	Đồng Trụ	96,40	5.089.900	674.800	0	385.600		3.240.000	12.724.800	22.115.100	
010	Trần Đăng Khoa (Thuận)	Đồng Trụ	8,10	427.700	56.700	0	32.400		3.240.000		3.756.800	
011	Trần Văn Linh (Nga)	Đồng Trụ	207,80	10.971.800	1.454.600	0	831.200		8.100.000	27.429.600	48.787.200	
012	Trần Văn Lâm (Tín)	Đồng Trụ	212,40	11.214.700	1.486.800	0	849.600		9.720.000	28.036.800	51.307.900	
013	Trần Thiển (Soán) thừa kế ông Trần Điền	Đồng Trụ	87,50	4.620.000	612.500	0	350.000		3.240.000	11.550.000	20.372.500	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Đất thu	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)							Tổng tiền	Ghi chú
			Đất nông nghiệp	Đất NN	Cây cối, hoa màu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Hỗ trợ ổn định sản xuất	Hỗ trợ chính	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hỗ Trợ chuyển đổi nghề		
014	Nguyễn Văn Minh (Tĩnh)	Đồng Trụ	220,90	11.663.500	1.546.300	0	883.600		6.480.000	29.158.800	49.732.200	
015	Trần Xuân Thành (Uyên)	Đồng Trụ	27,20	1.436.200	190.400	0	108.800		4.860.000	3.590.400	10.185.800	
016	Võ Ngọc Khiết	Đồng Trụ	146,10	7.714.100	1.022.700	0	584.400		1.620.000	19.285.200	30.226.400	
017	Bùi Thị Xứ	Đồng Trụ	230,00	12.144.000	1.610.000	0	920.000		6.480.000	30.360.000	51.514.000	
018	Võ Thị Kiềm	Đồng Trụ	624,00	32.947.200	4.368.000	0	2.496.000	3.000.000	6.480.000	82.368.000	131.659.200	
019	Nguyễn Tiến Thành (Văn)	Đồng Trụ	229,90	12.138.700	1.609.300	0	919.600		3.240.000	30.346.800	48.254.400	
020	Biện Hồng Sơn (Hương)	Đồng Trụ	103,00	5.438.400	721.000	0	412.000		8.100.000	13.596.000	28.267.400	
021	Trần Văn Vũ (Dung)	Đồng Trụ	52,10	2.750.900	364.700	0	208.400		6.480.000	6.877.200	16.681.200	HOA X.H.C
022	Lê Thị Hà	Hồ Nam Sơn	238,10	12.571.700	1.666.700	0	952.400		1.620.000	31.429.200	48.240.000	PHÒNG KINH
023	Nguyễn Thanh Nhu (Dục)	Hồ Nam Sơn	5,70	301.000	39.900	0	22.800		4.860.000	752.400	5.976.100	Y ANH T.H
024	Nguyễn Văn Lê (Ngại)	Hồ Nam Sơn	126,80	6.695.000	887.600	0	507.200		9.720.000	16.737.600	34.547.400	
025	Võ Thị Huệ (Tĩnh)	Hồ Nam Sơn	132,50	6.996.000	927.500	0	530.000		8.100.000	17.490.000	34.043.500	
026	Nguyễn Văn Bằng (Hà)	Hồ Nam Sơn	185,40	9.789.100	1.297.800	0	741.600		3.240.000	24.472.800	39.541.300	
027	Trịnh Văn Tiến (Tuyết)	Hồ Nam Sơn	146,80	7.751.000	1.027.600	0	587.200		8.100.000	19.377.600	36.843.400	
028	Nguyễn Xuân Cảnh (Huệ)	Hồ Nam Sơn	181,40	9.577.900	1.269.800	0	725.600		4.860.000	23.944.800	40.378.100	
029	Hoàng Xuân Hải	Hồ Nam Sơn	130,10	6.869.300	910.700	0	520.400		4.860.000	17.173.200	30.333.600	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Đất thu	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)							Tổng tiền	Ghi chú
			Đất nông nghiệp	Đất NN	Cây cối, hoa màu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Hỗ trợ ổn định sản xuất	Hỗ trợ chính	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hỗ Trợ chuyên đổi nghề		
030	Nguyễn Tiến Dũng (Phạm Thị Nghi)	Kỳ Phú	496,90	26.236.300	3.478.300	0	1.987.600		3.240.000	65.590.800	100.533.000	
031	UBND xã Kỳ Anh (Đại diện mộ vô chủ)	Kỳ Đồng				13.000.000					13.000.000	
TỔNG			6.714,8	294.516.130	39.627.700	13.000.000	22.644.400	3.000.000	163.620.000	743.803.947	1.280.212.177	

HỘI ĐỒNG BT, HT, TĐC DA

